

Số: 25/KH-UBND

Trà Cú, ngày 24 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
huyện Trà Cú năm 2023

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 16/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Trà Cú năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện, góp phần thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính huyện Trà Cú giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

a) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện năm 2023 và những năm tiếp theo.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng và vị trí việc làm; tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cán bộ, công chức, viên chức được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định; có hình thức biểu dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm quy định về đào tạo, bồi dưỡng.

c) Thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện Trà Cú.
2. Cán bộ, công chức ở xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao số lượng người làm việc (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập).
4. Bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 17/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học

- a) Đào tạo trình độ đại học các ngành đào tạo giáo viên theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.
- b) Đào tạo trình độ đại học các ngành, chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đào tạo văn bằng 2 trình độ đại học ngành Quản lý tài nguyên và môi trường theo thông báo của Sở Nội vụ.
- c) Đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn, yêu cầu vị trí công tác, gắn với quy hoạch, sử dụng lâu dài, được cấp có thẩm quyền quy hoạch để đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, tạo nguồn cán bộ cho nhiệm kỳ 2021-2025 và những năm tiếp theo, đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực.
- d) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học đại học văn bằng 2, sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và yêu cầu vị trí việc làm.

2. Đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị

Đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức vụ, chức danh công chức, viên chức theo kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Bồi dưỡng

- a) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức:
 - Bồi dưỡng ngạch chuyên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, kế toán viên để đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo quản lý.
 - Bồi dưỡng theo hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

b) Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

- Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện.
- Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

c) Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ, tiếng Anh, Tin học, tiếng Khmer:

- Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số, phần mềm nguồn mở thông dụng; tập huấn chuyên sâu về công nghệ thông tin, an toàn thông tin cho công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin; bồi dưỡng nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

- Bồi dưỡng Tin học theo Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Bồi dưỡng tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bồi dưỡng các kỹ năng ngoại ngữ (nghe, nói, đọc, viết) theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Bồi dưỡng tiếng Khmer cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có đông đồng bào Khmer sinh sống và cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khmer.

- Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ (nghiệp vụ chuyên ngành; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; chức danh nghề nghiệp chuyên ngành; chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung).

d) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

e) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026.

(Các lớp đào tạo, bồi dưỡng cụ thể theo Phụ lục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí từ nguồn ngân sách của huyện; từ các dự án,

đề án của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và do người học bảo đảm.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức do viên chức, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các nguồn hợp pháp khác.

Các đơn vị sự nghiệp công lập rà soát nguồn kinh phí ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ viên chức quản lý, viên chức là nữ, người dân tộc thiểu số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Nội vụ

a) Cụ thể hóa các nội dung đào tạo, bồi dưỡng của Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai, thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiết kiệm.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo Kế hoạch này và đảm bảo phù hợp với thực tiễn tại cơ quan, đơn vị; theo dõi việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng ở cơ quan, đơn vị.

Thông kê và có văn bản gửi đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đề nghị xem xét xử lý các trường hợp vi phạm về quy định đào tạo, bồi dưỡng, vi phạm quy chế đào tạo của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khóa học; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với từng cơ quan, đơn vị về thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ được quy hoạch nguồn, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

d) Lựa chọn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đủ năng lực, chất lượng, được phân công tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để phối hợp và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

đ) Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao theo đúng quy định, đảm bảo đúng mục đích và có hiệu quả, tiết kiệm. Trong quá trình thực hiện, nếu dự toán kinh phí được giao không đủ chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, Phòng Nội vụ lập dự toán gửi Phòng Tài chính thẩm định và trình Ủy ban nhân dân huyện bổ sung kinh phí để bảo đảm thực hiện.

e) Triển khai hoạt động đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng theo quy định.

g) Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này khi có phát sinh. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

2. Trách nhiệm của Phòng Tài chính – Kế hoạch

a) Cân đối và trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch này; cấp kinh phí kịp thời để Phòng Nội vụ tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; phối hợp với Phòng Nội vụ trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí đào tạo, bồi dưỡng khi có phát sinh đảm bảo theo đúng quy định.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của các ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị)

a) Phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn mới; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng, học và tự học, thực hiện học tập suốt đời.

b) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 và gửi đến Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch trước khi tổ chức thực hiện.

Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, đơn vị được chi tiết, cụ thể đến từng đối tượng, vị trí việc làm, đúng quy hoạch; phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, nhu cầu sử dụng và định hướng phát triển phù hợp của cơ quan, đơn vị; chú trọng thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm đảm bảo mỗi cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tối thiểu 01 tuần/01 năm theo quy định; quan tâm, ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số.

c) Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo thông báo chiêu sinh của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đảm bảo đúng đối tượng; không cử cán bộ, công chức, viên chức cùng thời gian đi học nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

d) Tạo điều kiện và đảm bảo các chế độ, chính sách theo đúng quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức tự học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

đ) Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ đại học, sau đại học ở trong nước, việc cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo đúng quy định của cấp có thẩm quyền, theo đúng quy hoạch, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và nhu cầu sử dụng nhân lực lâu dài; có kế hoạch bố trí công tác sau khi tốt nghiệp đảm bảo đúng với chuyên môn được đào tạo.

e) Lập dự toán, phê duyệt hoặc trình phê duyệt dự toán và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

g) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thông báo chiêu sinh của Sở Nội vụ, có trách nhiệm chi trả chi phí

đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức theo đúng quy định hiện hành.

h) Phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để quản lý cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến việc chấp hành các quy định về đào tạo, bồi dưỡng, quy chế đào tạo. Có hình thức uốn nắn, kiểm điểm và không đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đối với trường hợp không chấp hành việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tự ý bỏ học, vi phạm quy chế đào tạo; xem xét, áp dụng hình thức đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

i) Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau bồi dưỡng theo quy định, tổng hợp kết quả đánh giá gửi đến Phòng Nội vụ để tổng hợp.

k) Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 và xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 gửi về Phòng Nội vụ trước ngày 25/11/2023 để tổng hợp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Trà Cú năm 2023, trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan đơn vị phản ánh qua Phòng Nội vụ để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện (3 hệ);
- Phòng Nội vụ;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tăng Thị Thắm